

Số: **06/2019/QĐ-TA**

TH, ngày 03 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Thanh Trúc
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 03/01/2019 tại Tòa án nhân dân thành phố TH tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 300/QĐ-TA ngày 13/12/2018 đối với:

Bùi Quang T - Giới tính Nam, sinh năm 1970

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không;
Con ông Bùi Quang N và con bà Nguyễn Thị T1

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ Y, phường C, thành phố TH, tỉnh TH
(Vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đào Quang Sinh – Chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TH
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, chức vụ: Kiểm sát viên

NHẬN THẤY

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bản tường trình của Bùi Quang T: Bùi Quang T sinh năm 1970, chỗ ở hiện nay: tổ Y, phường C, thành phố TH là người nghiện ma túy từ năm 1990. Ngày 08/12/2017 Chủ tịch UBND phường C đã ra Quyết định số 193/QĐ –UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Ngày 08/3/2018 Bùi Quang T chấp hành xong và được cấp Giấy chứng nhận số 03/GCN –UBND ngày 08/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C.

Ngày 14/11/2018 là ngày gần đây nhất T sử dụng ma túy tại nhà, loại Heroin, hình thức sử dụng là chích. Nguồn gốc ma túy T mua ở khu vực đầu cầu G. Ngày 16/11/2018 Công an phường C lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 16/11/2018 phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường C xác định Bùi Quang T có nghiện ma túy và loại ma túy sử dụng là Hêroin.

Tại phiên họp, đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TH đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Quang T tại Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TH, thời gian là 12 đến 15 tháng.

Người bị đề nghị là Bùi Quang T không có mặt tại phiên họp. Tại bản tường trình ngày 16/11/2018, T xác định bản thân nghiện ma túy, đã từ bỏ nhiều lần nhưng không thành công, đến nay vẫn sử dụng, loại ma túy sử dụng là Heroín. Ngày 14/11/2018 là ngày gần đây nhất Bùi Quang T sử dụng ma túy tại nhà thì bị Công an phường C lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH có ý kiến: Quá trình xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Bùi Quang T, cơ quan lập hồ sơ, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định hướng dẫn. Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán giải quyết đã tuân thủ theo đúng thủ các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, có đủ căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Quang T. Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 14 tháng đối với Bùi Quang T.

XÉT THẤY

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Quang T thấy:

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Quang T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Về thời hiệu: Ngày 16/11/2018 Công an phường C lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Quang T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân T thừa nhận nghiện ma túy từ năm 1990, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 14/11/2018. Do đó đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố TH đối với Bùi Quang T đảm bảo về thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và

Điều 4 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về hồ sơ đề nghị áp dụng: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 9 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013 ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Quang T thấy: Bùi Quang T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1990. Ngày 14/11/2018 là ngày gần đây nhất Bùi Quang T có hành vi sử dụng ma túy bị Công an phường C lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 16/11/2018 về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường C cho kết quả: Bùi Quang T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Hêroin. Sau khi thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với T và giao thông báo thụ lý, Quyết định mở phiên họp cho T, T đã nhận các tài liệu trên. Tại phiên họp T vắng mặt không có lý do.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Quang T là trái quy định của pháp luật, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị áp dụng: Tại bản tóm tắt lý lịch của Bùi Quang T có 02 tiền án nhưng không có căn cứ để xác định T vi phạm trong thời gian đang chấp hành hình phạt của bản án hình sự, do đó theo hướng có lợi cho người bị áp dụng Tòa án xem xét T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 10 Luật xử phạt vi phạm hành chính. Trong quá trình lập hồ sơ Bùi Quang T tự nguyện viết bản tường trình, tự nguyện khai báo được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử phạt vi phạm hành chính.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định Bùi Quang T là người nghiện chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện. Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố TH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Quang T là có căn cứ, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3, Điều 31 Pháp lệnh 09/2014 –UBTVQH13 ngày 20/01/2014; Khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/6/2016.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TH đối với:

Bùi Quang T, sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ Y, phường C, thành phố TH, tỉnh TH.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án. (Đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án).

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/02/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành án quyết định: Công an thành phố TH chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TH, tỉnh TH đưa người đi thi hành Quyết định; Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TH tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐT BXHTP TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an TPTN, CA phường;
- Cơ sở TV và ĐT, CNMT tỉnh TH;
- UBND phường (xã);
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc